

TUẦN 18

Ngày soạn: 03/01/2026

Ngày giảng: Từ 05/01/2026 - 09/01/2026

Thứ Hai ngày 05 tháng 01 năm 2026

BUỔI CHIỀU

Tiết 1: Ôn Toán (Lớp 3A)

Ôn tập sau tiết 86: ÔN TẬP VỀ HÌNH HỌC VÀ ĐO LƯỜNG (tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nhận biết, nêu được đặc điểm một số hình đã học; thực hiện được việc đo độ dài và đọc giờ (giờ đúng, giờ hơn đến phút).
- Thực hiện đúng các bài tập hình học và đo lường; trình bày kết quả rõ ràng, chính xác.
- Vận dụng kiến thức đã học vào các tình huống đơn giản trong thực tế; hình thành tính cẩn thận, chính xác khi học Toán.

*HSKT: Nhận biết được hình tam giác, hình vuông

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- **Giáo viên:** Sách giáo khoa Toán 3 – Cánh Diều; thước thẳng; mô hình hoặc tranh ảnh các hình học (hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác); đồng hồ mô hình (có kim giờ, kim phút); bảng phụ (nếu cần).

- **Học sinh:** Sách giáo khoa Toán 3 – Cánh Diều; vở ôn tập; thước kẻ; bút, đồ dùng học tập cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. Khởi động. GV cho HS quan sát nhanh một số hình ảnh (hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác; thước đo độ dài, đồng hồ), đặt câu hỏi gợi nhớ: “Em đã học những nội dung hình học và đo lường nào?”. GV nhận xét, dẫn dắt vào bài ôn tập.	HS quan sát hình ảnh, nhắc lại: các hình đã học; đo độ dài, xem giờ.
2. Ôn tập kiến thức. GV lần lượt yêu cầu HS nhắc lại: a) Đặc điểm hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác; b) Cách đo độ dài đoạn thẳng bằng thước;	HS lắng nghe, sẵn sàng vào bài. HS nêu lại đặc điểm các hình; Trình bày cách đo độ dài;

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
c) Cách đọc giờ đúng, giờ hơn (đến phút). GV chốt kiến thức ngắn gọn, rõ ràng.	Đọc giờ theo yêu cầu. HS khác nhận xét, bổ sung.
3. Luyện tập – thực hành. - GV tổ chức cho HS làm bài tập: a) Nhận dạng hình (khoanh vào hình vuông, hình chữ nhật trong các hình cho sẵn); b) Đo và ghi số đo độ dài các đoạn thẳng trong SGK/vở bài tập; c) Quan sát đồng hồ và ghi giờ tương ứng. GV theo dõi, hỗ trợ HS còn lúng túng. 4. Vận dụng. GV yêu cầu HS liên hệ thực tế: nêu đồ vật trong lớp có dạng hình vuông/hình chữ nhật; ước lượng rồi đo độ dài một đồ vật quen thuộc; nói thời điểm em đi học buổi sáng. GV nhận xét, khuyến khích HS vận dụng kiến thức vào cuộc sống. 5. Củng cố – dặn dò. GV hệ thống lại nội dung đã ôn; nhận xét tiết học; dặn HS về nhà ôn lại kiến thức hình học và đo lường, chuẩn bị cho tiết ôn tập tiếp theo.	HS làm bài cá nhân vào vở; Đổi vở kiểm tra chéo; Nêu kết quả trước lớp. HS sửa bài theo hướng dẫn của GV. HS nêu ví dụ thực tế; thực hành đo; trình bày thời gian sinh hoạt hằng ngày. HS lắng nghe, ghi nhớ. HS nhắc lại nội dung chính; ghi nhớ dặn dò; chuẩn bị bài sau.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)

.....

.....

Tiết 2: Ôn T.Việt (Lớp 3A)

Luyện viết bài: QUÀ TẶNG CHÚ HÈ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Viết đúng chính tả, trình bày đúng hình thức đoạn/bài luyện viết “Quà tặng chú hè”.

- Rèn kĩ năng viết chữ rõ ràng, đều nét; biết viết hoa, đặt dấu câu đúng.

- Hình thành tính cẩn thận, kiên trì, giữ gìn vở sạch – chữ đẹp.

*HSKT: Viết được 1 câu ngắn trong bài

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- **Giáo viên:** SGK Tiếng Việt 3 – Cánh Diều; bảng phụ (viết sẵn đoạn luyện viết); phân màu.

- **Học sinh:** SGK; vở ôn luyện viết; bút, thước.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. Khởi động. GV ổn định tổ chức, kiểm tra tư thế ngồi viết của HS; cho HS nhắc lại yêu cầu khi luyện viết (ngồi đúng, cầm bút đúng, khoảng cách mắt – vở). GV giới thiệu bài luyện viết “Quà tặng chú hề”. 2. Hướng dẫn luyện viết. - GV đọc mẫu đoạn/bài “Quà tặng chú hề” với giọng rõ ràng; hướng dẫn HS nhận xét: chữ viết hoa, các từ dễ sai chính tả, cách trình bày đoạn văn. - GV viết mẫu một số chữ khó, nhắc khoảng cách giữa các chữ, các dòng. 3. Thực hành luyện viết. GV yêu cầu HS viết bài vào vở; nhắc HS viết chậm, đều nét, đúng mẫu. GV quan sát, uốn nắn tư thế ngồi, cách cầm bút; hỗ trợ HS viết chưa đúng. 4. Nhận xét – sửa bài. GV chọn một số bài viết để nhận xét trước lớp; chỉ rõ ưu điểm và lỗi cần sửa (chữ hoa, dấu câu, khoảng cách). GV hướng dẫn HS tự sửa lỗi vào vở. 5. Củng cố – dặn dò. GV nhấn mạnh yêu cầu khi luyện viết; tuyên dương HS viết đẹp, tiến bộ; dặn HS về nhà luyện viết lại những chữ còn sai, chuẩn bị bài ôn tiếp theo.	HS ổn định chỗ ngồi; nhắc lại tư thế ngồi viết. HS lắng nghe giới thiệu bài. HS theo dõi, đọc thầm theo; nêu các chữ khó viết; HS quan sát GV viết mẫu; ghi nhớ cách trình bày. HS viết bài vào vở theo hướng dẫn; chú ý viết đúng, đẹp; HS sửa lỗi theo góp ý của GV. HS theo dõi nhận xét; tự sửa lỗi trong bài viết; học hỏi bài viết đẹp của bạn. HS lắng nghe, ghi nhớ; thực hiện dặn dò.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)

.....

.....

Tiết 3: TNXH – Lớp 3A - Lớp 3B (Dạy chiều thứ Tư, tiết 2)

ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ 1(tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Hệ thống và củng cố được các kiến thức TNXH đã học trong học kì I.

- Thực hiện được các nhiệm vụ ôn tập, trả lời câu hỏi và bài tập đánh giá phù hợp.
- Hình thành ý thức học tập tích cực, trung thực khi tự đánh giá kết quả học tập.
- *HSKT: Kể tên các thành viên trong gia đình

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- **Giáo viên:** SGK TNXH 3 – Kết nối tri thức; tranh ảnh, sơ đồ nội dung các chủ đề đã học; bảng phụ, phiếu học tập (nếu có).

- **Học sinh:** SGK TNXH 3 – Kết nối tri thức; vở ghi; đồ dùng học tập cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. Khởi động. GV ổn định tổ chức; cho HS hát/nghe một đoạn nhạc ngắn tạo không khí học tập. GV đặt câu hỏi gợi nhớ: “Trong học kì I, các em đã học những nội dung TNXH nào?”. GV dẫn dắt vào bài ôn tập và đánh giá. 2. Ôn tập kiến thức. GV tổ chức cho HS ôn theo các mảng nội dung đã học (bản thân và gia đình; trường học và cộng đồng; môi trường tự nhiên, an toàn và sức khỏe...). GV đặt câu hỏi gợi mở, yêu cầu HS trả lời, bổ sung; GV chốt lại kiến thức trọng tâm. 3. Luyện tập – đánh giá. GV phát phiếu hoặc yêu cầu HS làm bài tập trong SGK: khoanh chọn đáp án đúng, nối, điền thông tin phù hợp với nội dung đã học. GV quan sát, hỗ trợ HS; thu và nhận xét nhanh kết quả. 4. Vận dụng. GV yêu cầu HS liên hệ thực tế: nêu một việc làm thể hiện giữ gìn sức khỏe, an toàn hoặc bảo vệ môi trường ở gia đình/trường học. GV nhận xét, tuyên dương HS có câu trả lời phù hợp. 5. Củng cố – dặn dò. GV hệ thống lại nội dung ôn tập; nhận xét tinh thần học tập của HS; GV dặn HS tiếp tục ôn lại kiến thức để chuẩn bị cho tiết đánh giá tiếp theo.	HS ổn định chỗ ngồi; HS tham gia hoạt động khởi động; nêu các nội dung đã học; HS lắng nghe giới thiệu bài. HS suy nghĩ, trả lời câu hỏi; HS thảo luận nhóm/đôi khi được yêu cầu; HS lắng nghe, ghi nhớ kiến thức ôn tập. HS làm bài cá nhân; trao đổi kết quả với bạn; HS nêu đáp án; sửa bài theo hướng dẫn của GV. HS liên hệ bản thân; trình bày ý kiến; lắng nghe và học hỏi từ bạn. HS nhắc lại nội dung chính; ghi nhớ dặn dò; chuẩn bị bài sau.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (Nếu có)

.....

.....

Thứ Ba ngày 06 tháng 01 năm 2026

Buổi sáng

Tiết 1: Tiếng Việt (Ôn đọc) - Lớp 1B

Ôn đọc sau tiết: ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I – tiết 2

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Đọc đúng các tiếng, từ, câu và đoạn ngắn đã học trong học kì I; hạn chế đánh vần.
- Đọc rõ ràng, đúng tốc độ; bước đầu biết ngắt nghỉ hơi ở cuối câu.
- Hình thành thói quen đọc to, tự tin; có ý thức rèn luyện kĩ năng đọc.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- **Giáo viên:** SGK Tiếng Việt 1 – Cánh Diều; bảng phụ (viết sẵn tiếng, từ, câu ôn đọc); thẻ chữ (nếu có).
- **Học sinh:** SGK Tiếng Việt 1 – Cánh Diều; bảng con; phấn/bút; đồ dùng học tập cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. Khởi động. GV ổn định tổ chức; cho HS hát/nghe bài hát ngắn tạo tâm thế học tập. GV nhắc lại yêu cầu khi ôn đọc: đọc to, rõ, đúng. Giới thiệu nội dung ôn đọc tiết 2.	HS ổn định chỗ ngồi; HS tham gia khởi động; HS lắng nghe yêu cầu và giới thiệu bài.
2. Ôn đọc tiếng, từ. GV treo bảng phụ, yêu cầu HS đọc lại các tiếng, từ đã học trong học kì I (luân phiên cá nhân – đồng thanh). GV sửa lỗi phát âm cho HS.	HS đọc cá nhân; HS đọc đồng thanh; HS sửa lỗi theo hướng dẫn của GV.
3. Ôn đọc câu, đoạn. GV cho HS đọc các câu, đoạn ngắn trong SGK; hướng dẫn cách ngắt nghỉ hơi ở cuối câu. GV gọi HS đọc nối tiếp, đọc trước lớp.	HS đọc nối tiếp; đọc cá nhân; chú ý ngắt nghỉ hơi; HS lắng nghe và nhận xét bạn.
4. Luyện đọc – củng cố. GV tổ chức cho HS đọc theo nhóm/đôi; theo đôi, hỗ trợ HS đọc chậm. GV khuyến khích HS đọc to, tự tin.	HS luyện đọc theo nhóm/đôi; hỗ trợ nhau đọc đúng; HS mạnh dạn đọc trước lớp.

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
5. Củng cố – dặn dò. GV nhận xét tiết học; tuyên dương HS đọc tiến bộ; GV dặn HS về nhà tiếp tục luyện đọc lại các bài đã học, chuẩn bị cho tiết ôn tập tiếp theo.	HS lắng nghe nhận xét; HS ghi nhớ dặn dò; chuẩn bị bài sau.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

Tiết 2: Tiếng Việt (Ôn viết) - Lớp 1B

ÔN LUYỆN VIẾT SAU TIẾT 3: ÔN TẬP CUỐI KÌ I

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Viết đúng các chữ cái, tiếng, từ đã học trong học kì I; không sai mẫu chữ.
- Viết đúng chính tả; trình bày bài viết sạch sẽ, đúng dòng, đúng khoảng cách.
- Hình thành tư thế ngồi viết đúng; rèn tính cẩn thận, kiên trì khi luyện viết.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- **Giáo viên:** SGK Tiếng Việt 1 – Cánh Diều; bảng lớp, bảng phụ (viết mẫu chữ/tiếng/từ ôn viết); phấn màu.

- **Học sinh:** SGK Tiếng Việt 1 – Cánh Diều; vở ôn viết; bảng con; bút chì, bút mực; đồ dùng học tập cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. Khởi động. GV ổn định tổ chức; kiểm tra tư thế ngồi viết, cách cầm bút của HS. GV nhắc lại yêu cầu khi luyện viết; giới thiệu nội dung ôn viết tiết 2.	HS ổn định chỗ ngồi; điều chỉnh tư thế ngồi viết; HS lắng nghe yêu cầu và giới thiệu bài.
2. Ôn viết chữ cái. GV viết mẫu một số chữ cái đã học trong học kì I; GV nhắc lại quy trình viết, độ cao, độ rộng của chữ. GV yêu cầu HS viết bảng con; GV quan sát, sửa sai.	HS quan sát chữ mẫu; HS viết chữ cái vào bảng con; HS sửa lỗi theo hướng dẫn của GV.
3. Ôn viết tiếng, từ. GV treo bảng phụ ghi các tiếng, từ ôn tập; đọc mẫu, nhấn mạnh các chữ dễ viết sai.	HS đọc lại tiếng, từ; viết vào bảng con/vở;

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
GV yêu cầu HS viết vào bảng con hoặc vở. 4. Thực hành viết bài. GV yêu cầu HS viết các tiếng, từ (hoặc câu ngắn) vào vở ôn viết; GV nhắc HS viết chậm, đều nét. GV quan sát, uốn nắn cho HS còn lúng túng.	HS chú ý khoảng cách giữa các chữ. HS viết bài vào vở; chú ý viết đúng mẫu, đúng dòng; HS sửa lỗi khi được GV nhắc.
5. Nhận xét – củng cố – dặn dò. GV nhận xét một số bài viết; tuyên dương HS viết đúng, đẹp; nhắc HS rèn luyện thêm ở nhà. Dặn HS chuẩn bị cho tiết ôn tập tiếp theo.	HS lắng nghe nhận xét; rút kinh nghiệm; ghi nhớ dặn dò.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

Tiết 3: Tự nhiên và Xã hội (Lớp 1B)

Bài 18: CÁC BỘ PHẬN CỦA CON VẬT (tiết 1)

(Tích hợp giáo dục kỹ năng sống)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nêu được tên một số bộ phận bên ngoài của con vật và chức năng chính của chúng.
- Quan sát, nhận xét được sự giống và khác nhau về các bộ phận của một số con vật quen thuộc.
- Hình thành kỹ năng sống: yêu quý, chăm sóc và bảo vệ vật nuôi; biết ứng xử an toàn với con vật.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- **Giáo viên:** SGK TNXH 1 – Cùng học để phát triển năng lực; tranh ảnh một số con vật quen thuộc (chó, mèo, gà, cá...); bảng phụ.
- **Học sinh:** SGK; vở TNXH; bút, đồ dùng học tập cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. Khởi động. GV ổn định tổ chức; cho HS quan sát nhanh tranh một số con vật quen thuộc; đặt câu hỏi: “Em biết những con vật nào?”. GV dẫn dắt vào bài học.	HS quan sát tranh; kể tên một số con vật quen thuộc; HS lắng nghe giới thiệu bài.
2. Khám phá – nhận biết các bộ phận của con vật.	

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
GV cho HS quan sát tranh/SGK; yêu cầu HS chỉ và gọi tên các bộ phận bên ngoài của con vật (đầu, mình, chân, đuôi...).	HS quan sát; chỉ và gọi tên các bộ phận của con vật; HS nhắc lại theo hướng dẫn của GV.
3. Tìm hiểu chức năng các bộ phận. GV đặt câu hỏi gợi mở: “Đầu giúp con vật làm gì?”, “Chân giúp con vật như thế nào?”. GV giải thích ngắn gọn, dễ hiểu. 4. Liên hệ – tích hợp kĩ năng sống. GV yêu cầu HS nêu cách chăm sóc, yêu thương vật nuôi; GV nhắc HS không trêu chọc, không làm đau con vật; biết giữ an toàn khi tiếp xúc với con vật lạ. 5. Củng cố – dặn dò. GV hệ thống lại nội dung bài học; nhận xét tinh thần học tập của HS; GV dặn HS về nhà quan sát thêm các con vật xung quanh, chuẩn bị tiết học sau.	HS suy nghĩ, trả lời câu hỏi; lắng nghe và ghi nhớ chức năng các bộ phận. HS nêu ý kiến; chia sẻ việc làm đúng khi chăm sóc vật nuôi; HS ghi nhớ cách ứng xử an toàn. HS nhắc lại nội dung chính; lắng nghe nhận xét; thực hiện dặn dò.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Nếu có):

.....

.....

Tiết 4: Tự nhiên và Xã hội (Lớp 2C);

Thứ Tư: Dạy Lớp 2B – Tiết 1

Bài 17: ĐỘNG VẬT SỐNG Ở ĐÂU (tiết 1)

(Dạy học Stem)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nêu được nơi sống của một số động vật quen thuộc (trên cạn, dưới nước, trên không, vừa trên cạn vừa dưới nước).
- Phân loại được động vật theo nơi sống; bước đầu giải thích được vì sao động vật sống ở nơi đó.
- Phát triển năng lực tìm hiểu tự nhiên theo định hướng STEM; hình thành ý thức bảo vệ môi trường sống của động vật.

*HSKT : Kể được một số con vật quen thuộc

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- **Giáo viên:** SGK TNXH 2 – Kết nối tri thức; tranh ảnh/thẻ hình các con vật; bảng phụ; phiếu học tập; đồ dùng cho hoạt động STEM (giấy A4, bút màu).
- **Học sinh:** SGK; vở TNXH; bút màu; kéo, hồ dán (nếu có).

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. Khởi động. GV ổn định tổ chức; cho HS quan sát nhanh một số tranh con vật; GV đặt câu hỏi: “Em biết những con vật này sống ở đâu?”. GV dẫn dắt vào bài học. 2. Khám phá – tìm hiểu nơi sống của động vật. GV tổ chức cho HS quan sát tranh/SGK; yêu cầu HS kể tên con vật và nơi sống của chúng (trên cạn, dưới nước, trên không...). GV chốt kiến thức. 3. Hoạt động STEM: Phân loại động vật theo nơi sống. GV chia nhóm; giao nhiệm vụ: dùng tranh/thẻ hình để phân loại động vật theo nơi sống; dán vào phiếu hoặc giấy A4. GV theo dõi, hỗ trợ. 4. Thảo luận – mở rộng. GV đặt câu hỏi: “Vì sao cá sống dưới nước?”, “Vì sao chim sống trên không?”. GV giúp HS rút ra mối liên hệ giữa đặc điểm cơ thể và nơi sống. 5. Củng cố – dặn dò. GV hệ thống lại nội dung bài; nhận xét hoạt động nhóm; tuyên dương HS tích cực. Dặn HS quan sát thêm động vật xung quanh, chuẩn bị tiết học sau.	HS quan sát tranh; HS trả lời theo hiểu biết; HS lắng nghe giới thiệu bài. HS quan sát; nêu tên con vật và nơi sống; nhắc lại kết luận theo GV. HS làm việc nhóm; thảo luận, phân loại và dán hình; Đại diện nhóm trình bày kết quả. HS suy nghĩ, trả lời; HS lắng nghe giải thích; HS hiểu mối liên hệ giữa nơi sống và đặc điểm động vật. HS nhắc lại nội dung chính; lắng nghe nhận xét; thực hiện dặn dò.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Nếu có)

.....

CHIỀU (thứ ba)- Dạy lớp 2C

Tiết 1: Tiếng Việt (ôn)

ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ 1 (Ôn tập sau tiết 4)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố kĩ năng đọc thành tiếng, đọc hiểu văn bản ngắn.
- Ôn từ ngữ, câu, dấu câu đã học trong học kì I.
- Rèn kĩ năng viết câu, đoạn ngắn đúng chính tả, đúng mẫu.
- Hình thành thái độ học tập tự tin, nghiêm túc khi ôn tập – kiểm tra.

*HSKT: Đọc được 2 câu trong bài đọc

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- **Giáo viên:** SGK, bảng phụ, phiếu bài tập.
- **Học sinh:** SGK, vở ôn tập, bút, bảng con.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. Khởi động: GV cho HS hát hoặc chơi trò chơi ngắn “Đoán chữ đã học”, dẫn dắt vào nội dung ôn tập cuối học kì I. 2. Ôn đọc: GV yêu cầu HS đọc lại một đoạn văn/bài đọc đã học; đặt câu hỏi: Nội dung chính của đoạn là gì? Nhân vật nói về điều gì? 3. Ôn từ và câu: GV nêu yêu cầu: tìm từ chỉ hoạt động, từ chỉ đặc điểm trong câu cho sẵn; nhắc lại mẫu câu Ai là gì? Ai làm gì? Ai thế nào? 4. Ôn dấu câu: GV cho ví dụ, yêu cầu HS chọn và điền dấu chấm, dấu hỏi, dấu chấm than cho phù hợp; nhận xét, sửa sai. 5. Ôn viết: GV đọc chậm một câu hoặc đoạn ngắn; nhắc tư thế ngồi, cách trình bày vở; theo dõi, uốn nắn. 6. Củng cố - Dặn dò: GV hỏi lại: Hôm nay em đã ôn những nội dung nào? Nhận xét tinh thần học tập của HS. GV dặn HS về nhà tiếp tục ôn đọc, luyện viết, chuẩn bị tốt cho kiểm tra cuối kì I.	HS tham gia trò chơi, trả lời nhanh, tạo tâm thế sẵn sàng học tập. HS đọc cá nhân, đọc nối tiếp; trả lời câu hỏi bằng lời của mình. HS làm miệng, viết nhanh ra bảng con; nêu lại mẫu câu đã học. HS suy nghĩ, điền dấu câu đúng; giải thích lí do lựa chọn. HS viết vào vở; soát lỗi, sửa lỗi theo hướng dẫn. HS nêu nội dung đã ôn; lắng nghe nhận xét. HS ghi nhớ, thực hiện ở nhà.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Nếu có)

.....

.....

Tiết 2: Toán(ôn) - 2C**ÔN TẬP SAU BÀI 50 (tiết 2)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Củng cố kỹ năng thực hiện phép cộng, phép trừ trong phạm vi đã học.
 - Vận dụng để giải toán có lời văn đơn giản.
 - Rèn kỹ năng trình bày bài toán rõ ràng, đúng quy trình.
 - Hình thành thái độ cẩn thận, tự tin khi làm bài ôn tập.
- *HSKT: Làm 1 số phép tính đơn giản trong phạm vi 10

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- **Giáo viên:** SGK, bảng phụ, phiếu bài tập.
- **Học sinh:** SGK, vở ôn tập, bảng con.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. Khởi động: GV cho HS chơi trò chơi “Tính nhanh – tính đúng”; nêu phép tính đơn giản để HS trả lời miệng, dẫn vào bài ôn tập.	HS tham gia trò chơi, trả lời nhanh kết quả phép tính.
2. Ôn phép tính: GV yêu cầu HS nhắc lại cách đặt tính rồi tính; viết một số phép cộng, trừ lên bảng; gọi HS lên làm, nhận xét.	HS nêu cách làm; làm bảng con; lên bảng trình bày bài làm.
3. Ôn so sánh – sắp xếp: GV nêu yêu cầu so sánh các số hoặc sắp xếp theo thứ tự; hướng dẫn HS cách làm.	HS quan sát, so sánh, sắp xếp số theo yêu cầu; nêu kết quả.
4. Ôn giải toán có lời văn: GV đưa bài toán ngắn; hỏi: Bài toán cho biết gì? Hỏi gì? Hướng dẫn HS tóm tắt và giải.	HS đọc đề; nêu tóm tắt; viết phép tính và câu trả lời.
5. Luyện tập thực hành: GV phát phiếu bài tập; theo dõi, hỗ trợ HS còn lúng túng.	HS làm bài cá nhân vào phiếu hoặc vở; đổi vở kiểm tra chéo.
6. Củng cố - dặn dò: GV hỏi lại nội dung đã ôn; nhận xét chung tiết học.	HS nhắc lại nội dung ôn; lắng nghe nhận xét. HS ghi nhớ và thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Nếu có)

.....

.....

Tiết 3: TNXH – lớp 2C; Chiều thứ 5 - dạy lớp 2B – Tiết 3**Bài 17: ĐỘNG VẬT SỐNG Ở ĐÂU (tiết 2)**

(Dạy học Stem)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- củng cố và mở rộng kiến thức về nơi sống của một số động vật quen thuộc.
 - Vận dụng kiến thức đã học để giải thích mối liên hệ giữa đặc điểm cơ thể và nơi sống của động vật.
 - Phát triển năng lực hợp tác, giải quyết vấn đề qua hoạt động STEM; hình thành ý thức bảo vệ môi trường sống của động vật.
- * HSKT: Kể được vài tên con vật quen thuộc và nơi sống của nó.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- **Giáo viên:** SGK TNXH 2 – Kết nối tri thức; tranh ảnh/thẻ hình con vật; bảng phụ; phiếu học tập STEM.
- **Học sinh:** SGK; vở TNXH; bút màu; giấy A4; kéo, hồ dán (nếu có).

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. Khởi động – ôn lại kiến thức. GV ổn định tổ chức; Yêu cầu HS nhắc lại các nơi sống của động vật đã học ở tiết 1; GV cho HS kể thêm ví dụ.	HS nhắc lại kiến thức; HS nêu thêm một số con vật và nơi sống; HS lắng nghe.
2. Luyện tập – củng cố. GV cho HS làm bài tập trong SGK/phiếu học tập: - Nói con vật với nơi sống phù hợp; - Khoanh chọn đáp án đúng. - GV quan sát, hỗ trợ.	HS làm bài cá nhân; HS trao đổi kết quả với bạn; Sửa bài theo hướng dẫn của GV.
3. Hoạt động STEM: Thiết kế “Ngôi nhà của động vật”. GV chia nhóm; giao nhiệm vụ: chọn 1–2 con vật, thiết kế tranh “ngôi nhà” phù hợp với nơi sống của chúng; nêu lí do lựa chọn.	HS làm việc nhóm; thảo luận, vẽ và trình bày sản phẩm; giải thích vì sao con vật sống ở nơi đó.
4. Chia sẻ – vận dụng. GV cho các nhóm trình bày sản phẩm; nhận xét, bổ sung. GV liên hệ thực tế: cần làm gì để bảo vệ môi trường sống của động vật.	HS trình bày; HS lắng nghe nhóm bạn; nêu việc làm bảo vệ môi trường sống của động vật.
5. Củng cố – dặn dò.	HS nhắc lại nội dung chính; lắng nghe nhận xét; thực hiện dặn dò.

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
GV hệ thống lại nội dung bài; đánh giá hoạt động STEM; tuyên dương nhóm làm việc hiệu quả. Dẫn HS quan sát môi trường sống của động vật xung quanh, chuẩn bị bài tiếp theo.	

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Nếu có):

.....

Thứ Tư ngày 07 tháng 01 năm 2026

Tiết 1: TNXH (2B) Bài 16: THỰC VẬT SỐNG Ở ĐÂU (tiết 1)

(đã soạn sáng thứ ba)

Tiết 3: TNXH – Lớp 3A

ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ 1(tiết 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Hoàn thành các nội dung ôn tập và bài tập đánh giá cuối học kì I môn TNXH.
 - Thể hiện được mức độ đạt yêu cầu thông qua trả lời câu hỏi, bài tập và hoạt động thực hành.
 - Hình thành thái độ học tập nghiêm túc, trung thực khi đánh giá kết quả học tập.
- * HSKT: Đọc được 2- 3 câu trong bài đọc.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- **Giáo viên:** SGK TNXH 3 – Kết nối tri thức; phiếu đánh giá/bài kiểm tra; bảng phụ (nếu có).
- **Học sinh:** SGK; vở TNXH; bút, đồ dùng học tập cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. Khởi động – ổn định. GV ổn định tổ chức; phổ biến ngắn gọn mục tiêu tiết học và yêu cầu khi làm bài đánh giá (nghiêm túc, trung thực).	HS ổn định chỗ ngồi; lắng nghe yêu cầu tiết học.
2. Thực hiện đánh giá. GV phát phiếu/bài đánh giá; GV hướng dẫn HS cách làm từng dạng bài (trắc nghiệm, tự luận ngắn, thực hành); theo dõi, đảm bảo trật tự lớp học.	HS làm bài cá nhân theo yêu cầu; thực hiện nghiêm túc, tập trung.

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
3. Thu bài – nhận xét. GV thu bài đúng thời gian; GV nhận xét chung về thái độ, tinh thần làm bài của HS; nêu một số lỗi thường gặp (không nêu cụ thể đáp án).	HS nộp bài; HS lắng nghe nhận xét; rút kinh nghiệm.
4. Củng cố – liên hệ. GV nhắc lại các nội dung trọng tâm đã ôn tập trong học kì I; liên hệ việc vận dụng kiến thức TNXH vào cuộc sống hằng ngày.	HS nhắc lại nội dung chính; chia sẻ cách vận dụng kiến thức đã học.
5. Dặn dò. GV dặn HS nghỉ ngơi, chuẩn bị tinh thần cho các môn học tiếp theo; nhắc HS tiếp tục quan sát, tìm hiểu môi trường xung quanh.	HS lắng nghe; ghi nhớ dặn dò.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY :

.....

.....

Tiết 4. Toán (Ôn) – 1A

ÔN TẬP

Ôn tập sau tiết 53: EM VUI HỌC TOÁN

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố kiến thức toán đã học thông qua các hoạt động “Em vui học Toán”.
- Thực hiện được các bài tập ôn tập phù hợp; rèn kĩ năng tính toán, so sánh số.
- Hình thành hứng thú học Toán; mạnh dạn, tự tin khi tham gia các hoạt động học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- **Giáo viên:** SGK Toán 1 – Cánh Diều; tranh ảnh/bảng phụ các bài tập ôn; đồ dùng học Toán.

- **Học sinh:** SGK; vở ôn Toán; bảng con; bút, đồ dùng học tập cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. Khởi động. GV ổn định tổ chức; cho HS tham gia trò chơi gắn liên quan đến số và phép tính đã học; dẫn dắt vào nội dung ôn tập “Em vui học Toán”.	HS ổn định chỗ ngồi; tham gia trò chơi; tạo tâm thế sẵn sàng học tập.
2. Ôn tập kiến thức.	HS trả lời câu hỏi; nhắc lại kiến thức đã học; lắng nghe và ghi nhớ.

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
GV lần lượt gọi nhớ các nội dung đã học (đếm, đọc – viết số; so sánh số; phép cộng, phép trừ trong phạm vi đã học). GV nêu câu hỏi ngắn, chốt kiến thức. 3. Luyện tập – thực hành. GV hướng dẫn HS làm các bài tập ôn trong SGK/bảng phụ: a) Đếm và viết số; b) So sánh số; c) Thực hiện phép tính đơn giản. GV quan sát, hỗ trợ HS.	HS làm bài cá nhân/bảng con; nêu kết quả; sửa bài theo hướng dẫn của GV.
4. Vận dụng – trò chơi học tập. GV tổ chức trò chơi “Em vui học Toán” (chọn nhanh – đúng; nối số với phép tính phù hợp); khuyến khích HS tham gia tích cực. 5. Củng cố – dặn dò. GV hệ thống lại nội dung đã ôn; nhận xét, tuyên dương HS tích cực; dặn HS về nhà ôn lại các dạng bài đã học.	HS tham gia trò chơi; củng cố kiến thức một cách hứng thú; mạnh dạn trình bày. HS nhắc lại nội dung chính; lắng nghe nhận xét; thực hiện dặn dò.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (nếu có):

.....

.....

Buổi chiều - Lớp 3B

Tiết 1: Tiếng Việt(ôn) ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I (sau tiết 4)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố, hệ thống lại các kiến thức Tiếng Việt đã học trong học kì I.
 - Thực hiện được các nhiệm vụ ôn tập về đọc, viết, từ ngữ và câu ở mức độ phù hợp.
 - Hình thành thái độ học tập nghiêm túc, tự tin; có ý thức tự đánh giá kết quả học tập.
- * HSKT: Biết thực hiện theo hướng dẫn của GV.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- **Giáo viên:** SGK Tiếng Việt – Cánh Diều; bảng phụ/phiếu học tập ôn tập; thẻ chữ (nếu có).
- **Học sinh:** SGK; vở ôn Tiếng Việt; bút, đồ dùng học tập cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. Khởi động. GV ổn định tổ chức; nêu mục tiêu tiết ôn tập; tạo tâm thế nhẹ nhàng cho HS trước nội dung ôn cuối học kì.	HS ổn định chỗ ngồi; lắng nghe; sẵn sàng học tập.
2. Ôn tập kiến thức. GV lần lượt gợi nhớ các nội dung đã học: a) Đọc tiếng, từ, câu; b) nhận biết và sử dụng từ ngữ quen thuộc; c) luyện viết chữ, tiếng, câu ngắn. GV chốt lại các ý chính.	HS trả lời câu hỏi; HS đọc lại theo yêu cầu; HS nhắc lại kiến thức đã học.
3. Luyện tập – thực hành. GV tổ chức cho HS làm bài tập ôn tập trong SGK/phiếu học tập: đọc – nói – điền từ – viết ngắn. GV quan sát, hỗ trợ HS còn lúng túng.	HS làm bài cá nhân; trao đổi kết quả với bạn; sửa bài theo hướng dẫn của GV.
4. Vận dụng. GV yêu cầu HS vận dụng kiến thức đã học vào tình huống quen thuộc (đọc câu ngắn, viết một từ/câu đơn giản). GV nhận xét, khuyến khích HS tự tin thể hiện.	HS thực hiện nhiệm vụ; trình bày trước lớp; lắng nghe nhận xét.
5. Củng cố – dặn dò. GV hệ thống lại nội dung đã ôn; nhận xét tinh thần học tập của HS; Dặn HS tiếp tục ôn tập để chuẩn bị cho các tiết đánh giá tiếp theo.	HS nhắc lại nội dung chính; HS ghi nhớ dặn dò; chuẩn bị bài sau.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (nếu có):

.....

.....

Tiết 2: TNXH - 3B.

ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ 1(tiết 1)

(Đã soạn ở chiều thứ Hai)

Tiết 3: TNXH – 3B

ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ 1(tiết 2)

(Đã soạn ở sáng thứ Tư)

Thứ Năm ngày 08 tháng 1 năm 2026

Tiết 2: ĐẠO ĐỨC - Lớp 2B

Bài: ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nhắc lại và củng cố các chuẩn mực hành vi đạo đức đã học trong học kì I.
- Biết vận dụng kiến thức đạo đức vào các tình huống quen thuộc trong học tập và sinh hoạt.
- Hình thành thái độ đúng đắn, có ý thức thực hiện hành vi phù hợp trong cuộc sống hằng ngày.
- * HSKT: Ngoan ngoãn và làm theo hướng dẫn của GV.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- **Giáo viên:** SGK Đạo đức 2 – Cánh Diều; tranh minh họa tình huống; phiếu học tập (nếu có).
- **Học sinh:** SGK; vở ghi; đồ dùng học tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. Khởi động. GV ổn định lớp; nêu mục tiêu tiết ôn tập; tạo không khí học tập nhẹ nhàng, thân thiện. 2. Ôn tập kiến thức. GV gợi nhớ các chủ đề đạo đức đã học trong học kì I (quan hệ với bản thân, gia đình, nhà trường, cộng đồng); đặt câu hỏi để HS nhắc lại hành vi đúng – chưa đúng. 3. Luyện tập – thực hành. GV tổ chức cho HS xử lí các tình huống đạo đức quen thuộc (qua tranh/phiếu); GV hướng dẫn HS thảo luận, lựa chọn cách ứng xử phù hợp; nhận xét, chốt ý đúng. 4. Vận dụng. GV yêu cầu HS liên hệ bản thân: nêu việc làm đúng đã thực hiện; nhắc nhở cách sửa nếu còn hạn chế; động viên HS thực hiện trong cuộc sống hằng ngày. 5. Củng cố – dặn dò.	HS ổn định chỗ ngồi; lắng nghe; sẵn sàng tham gia các hoạt động. HS trả lời câu hỏi; nhắc lại nội dung đã học; chia sẻ hiểu biết của bản thân. HS làm việc cá nhân hoặc theo nhóm; thảo luận; HS trình bày cách xử lí tình huống; lắng nghe nhận xét. HS liên hệ thực tế; chia sẻ trước lớp; rút ra bài học cho bản thân.

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
GV hệ thống lại nội dung ôn tập; nhận xét tinh thần học tập; GV dẫn HS tiếp tục rèn luyện hành vi đạo đức và chuẩn bị cho các tiết đánh giá tiếp theo.	HS nhắc lại nội dung chính; ghi nhớ dặn dò; thực hiện theo hướng dẫn.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (nếu có)

.....

.....

Tiết 3 (Lớp 2A)

Luyện nói và nghe

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I

(Ôn tập sau tiết 7)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Ôn lại, củng cố kĩ năng đọc đúng, hiểu nội dung đoạn/bài đã học.
- Rèn kĩ năng nghe – nói: trả lời câu hỏi, chia sẻ ý kiến ngắn gọn, rõ ràng.
- Củng cố kĩ năng viết: viết đúng từ, câu ngắn; trình bày sạch đẹp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- **Giáo viên:** SGK Tiếng Việt 2; bảng phụ/phiếu học tập; tranh minh họa (nếu có).
- **Học sinh:** SGK; vở ôn tập; đồ dùng học tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. Khởi động. GV ổn định lớp; giới thiệu nội dung ôn tập giữa học kì; tạo tâm thế học tập tích cực.	HS ổn định chỗ ngồi; lắng nghe; chuẩn bị sách vở.
2. Ôn đọc. GV cho HS đọc lại đoạn/bài đã học; GV hướng dẫn đọc đúng tiếng, từ khó; GV đặt câu hỏi giúp HS nắm nội dung chính.	HS đọc cá nhân/nhóm; HS đọc nối tiếp; HS trả lời câu hỏi về nội dung bài.
3. Ôn luyện từ và câu. GV yêu cầu HS tìm từ theo yêu cầu; GV đặt câu ngắn với từ đã học; nhận xét; GV sửa lỗi dùng từ, đặt câu.	HS thực hiện yêu cầu; HS nêu từ, đặt câu; HS lắng nghe và sửa lỗi.
4. Ôn viết. GV đọc cho HS viết một số từ/câu ngắn;	HS viết vào vở; chú ý chữ viết, khoảng cách; tự kiểm tra bài viết.

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
GV nhắc tư thế ngồi, cách trình bày; GV quan sát, hỗ trợ HS còn chậm.	
5. Củng cố – dặn dò. GV hệ thống nội dung đã ôn; nhận xét tiết học; dặn HS tiếp tục luyện đọc, luyện viết để chuẩn bị kiểm tra giữa kì.	HS nhắc lại nội dung chính; ghi nhớ dặn dò; thực hiện theo hướng dẫn.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (nếu có):

.....

Tiết 4: Tiếng Việt (Ôn) - Lớp 1A

ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I (Ôn tập sau tiết 9)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố kĩ năng đọc đúng tiếng, từ, câu ngắn đã học trong học kì I.
- Rèn kĩ năng nghe – nói: trả lời câu hỏi đơn giản, nói thành câu trọn ý.
- Củng cố kĩ năng viết: viết đúng chữ, tiếng, từ ngắn; trình bày sạch đẹp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- **Giáo viên:** SGK Tiếng Việt 1 (Cánh Diều); bảng phụ/phiếu học tập; thẻ chữ, tranh minh họa.

- **Học sinh:** SGK; vở ôn tập; bảng con, phấn/bút.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. Khởi động. GV ổn định tổ chức; cho HS hát/vận động ngắn; nêu mục tiêu ôn tập cuối học kì I.	HS ổn định chỗ ngồi; tham gia hoạt động khởi động; lắng nghe.
2. Ôn đọc tiếng, từ. GV cho HS đọc lại các tiếng, từ đã học; hướng dẫn đọc đúng âm, vần; sửa lỗi phát âm.	HS đọc cá nhân, nhóm, cả lớp; chú ý phát âm đúng.
3. Ôn đọc câu ngắn. GV cho HS đọc các câu ngắn; đặt câu hỏi đơn giản để kiểm tra hiểu nội dung.	HS đọc câu; trả lời câu hỏi bằng lời nói ngắn gọn.
4. Ôn nghe – nói. GV yêu cầu HS quan sát tranh; gợi ý HS nói 1–2 câu đơn giản theo tranh.	HS quan sát tranh; nói câu ngắn, rõ ràng theo gợi ý.

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
5. Ôn viết. GV đọc cho HS viết một số chữ/tiếng/từ đã học; nhắc tư thế ngồi, cách cầm bút; theo dõi, hỗ trợ HS.	HS viết vào vở/bảng con; chú ý nét chữ, khoảng cách; tự kiểm tra bài.
6. Củng cố – dặn dò. GV nhận xét tiết học; khen ngợi HS cố gắng; dặn HS tiếp tục luyện đọc, luyện viết để chuẩn bị kiểm tra cuối học kì.	HS lắng nghe; nhắc lại nội dung đã ôn; thực hiện dặn dò.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (nếu có):

.....
.....

CHIỀU (thứ 5) - Dạy lớp 2B

Tiết 1. Ôn Tiếng Việt

ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I (Sau tiết 8)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố kĩ năng đọc đúng, hiểu nội dung đoạn/bài đã học trong học kì I.
 - Rèn kĩ năng nghe – nói: trả lời câu hỏi, trao đổi ý kiến ngắn gọn, rõ ràng.
 - Củng cố kĩ năng viết: viết đúng từ, câu; trình bày bài sạch đẹp.
- * HSKT: Chép được một câu ngắn với tiếng chứa vần dễ viết.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- **Giáo viên:** SGK Tiếng Việt 2 (Cánh Diều); bảng phụ/phiếu học tập; tranh minh họa.

- **Học sinh:** SGK; vở ôn tập; đồ dùng học tập cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. Khởi động. GV ổn định tổ chức; cho HS hát/vận động ngắn; giới thiệu nội dung ôn tập cuối học kì I.	HS ổn định chỗ ngồi; tham gia khởi động; lắng nghe.
2. Ôn đọc. GV cho HS đọc lại đoạn/bài đã học; hướng dẫn đọc đúng từ khó; đặt câu hỏi giúp HS nắm nội dung chính.	HS đọc cá nhân, nhóm; đọc nối tiếp; trả lời câu hỏi.
3. Ôn luyện từ và câu. GV yêu cầu HS tìm từ theo chủ điểm; đặt câu với từ đã học; nhận xét, sửa lỗi dùng từ, đặt câu.	HS nêu từ; đặt câu; lắng nghe nhận xét và chỉnh sửa.

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
4. Ôn viết. GV đọc cho HS viết một số từ/câu ngắn; nhắc tư thế ngồi, cách trình bày; theo dõi, hỗ trợ HS còn chậm.	HS viết vào vở; chú ý chữ viết, khoảng cách; tự kiểm tra bài.
5. Củng cố – dặn dò. GV hệ thống nội dung đã ôn; nhận xét tiết học; dặn HS tiếp tục luyện đọc, luyện viết chuẩn bị kiểm tra cuối học kì.	HS nhắc lại nội dung chính; ghi nhớ dặn dò; thực hiện ở nhà.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (nếu có)

.....

.....

Tiết 2. Ôn Toán

Ôn tập sau tiết 4:

ÔN TẬP – KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố các kiến thức, kĩ năng Toán đã học trong học kì I.
- Thực hiện đúng các phép tính, bài toán và nội dung hình học, đo lường phù hợp.
- Rèn tính cẩn thận, chính xác; hình thành thái độ nghiêm túc khi ôn tập, kiểm tra.

* HSKT: Chép được một câu ngắn theo mẫu.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- **Giáo viên:** SGK Toán 2 (Cánh Diều); bảng phụ/phiếu ôn tập; đề kiểm tra (nếu có).
- **Học sinh:** SGK; vở ôn tập; bảng con, bút, thước.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. Khởi động. GV ổn định tổ chức; nêu mục tiêu tiết ôn tập – kiểm tra cuối học kì I; tạo tâm thế nghiêm túc cho HS.	HS ổn định chỗ ngồi; lắng nghe; chuẩn bị đồ dùng học tập.
2. Ôn tập kiến thức cơ bản. GV tổ chức cho HS nhắc lại các nội dung đã học (số và phép tính, giải toán có lời văn, hình học – đo lường); GV hướng dẫn HS làm một số bài tập mẫu.	HS nêu lại kiến thức; HS làm bài theo yêu cầu; HS trao đổi, nhận xét kết quả.

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
3. Luyện tập – thực hành. GV giao bài tập ôn tập tổng hợp (tính toán, giải toán, nhận biết hình); GV quan sát, hỗ trợ HS còn lúng túng.	HS làm bài cá nhân/nhóm; HS trình bày kết quả; HS sửa bài theo hướng dẫn.
4. Kiểm tra – đánh giá. GV phát đề/bài kiểm tra (nếu tổ chức kiểm tra); nhắc HS làm bài nghiêm túc, đúng thời gian.	HS làm bài kiểm tra theo yêu cầu; nộp bài đúng quy định.
5. Củng cố – dặn dò. GV nhận xét tinh thần học tập; GV nhắc HS ôn lại các nội dung còn chưa chắc; dặn chuẩn bị cho học kì sau.	HS lắng nghe; HS ghi nhớ nội dung cần ôn; thực hiện dặn dò.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Nếu có)

Tiết 3. Tự nhiên và Xã hội (Lớp 2B)

Bài 17: ĐỘNG VẬT SỐNG Ở ĐÂU (tiết 2) (Dạy học Stem) (Đã soạn chiều thứ Ba)

Thứ Sáu ngày 09 tháng 1 năm 2026

Tiết 1: TNXH – Lớp 1B

Bài 18: CÁC BỘ PHẬN CỦA CON VẬT (tiết 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nhận biết và gọi đúng tên các bộ phận bên ngoài của một số con vật quen thuộc.
- So sánh được sự giống và khác nhau về các bộ phận của một số con vật.
- Thực hiện được một số kỹ năng sống: yêu quý, chăm sóc vật nuôi; biết ứng xử an toàn với con vật.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- **Giáo viên:** SGK TNXH 1 – Cùng học để phát triển năng lực; tranh ảnh các con vật quen thuộc; bảng phụ, thẻ tranh (nếu có).

- **Học sinh:** SGK; vở TNXH; bút, đồ dùng học tập cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. Khởi động – ôn lại kiến thức. GV ổn định tổ chức; GV cho HS nhắc lại tên các bộ phận của con vật đã học ở tiết 1; GV dẫn dắt vào nội dung tiết 2.	HS ổn định; HS nhắc lại kiến thức đã học; Lắng nghe giới thiệu bài.
2. Thực hành nhận biết và so sánh. GV cho HS quan sát tranh/SGK; GV yêu cầu HS chỉ và nói tên các bộ phận của từng con vật; GV hướng dẫn HS so sánh điểm giống và khác nhau.	HS quan sát; chỉ và gọi tên bộ phận; HS so sánh theo hướng dẫn; HS trình bày ý kiến.
3. Luyện tập qua trò chơi học tập. GV tổ chức trò chơi (nối bộ phận với con vật; chọn nhanh – nói đúng); GV theo dõi, hỗ trợ HS.	HS tham gia trò chơi; thực hiện nhiệm vụ; củng cố kiến thức một cách hứng thú.
4. Liên hệ thực tế – tích hợp kĩ năng sống. GV yêu cầu HS nêu việc nên làm và không nên làm khi tiếp xúc với con vật; nhấn mạnh an toàn và yêu thương vật nuôi.	HS nêu ý kiến; chia sẻ trải nghiệm; ghi nhớ cách ứng xử an toàn.
5. Củng cố – dặn dò. GV hệ thống nội dung bài; nhận xét, tuyên dương HS tích cực; GV dặn HS quan sát thêm con vật xung quanh, chuẩn bị bài học sau.	HS nhắc lại nội dung; HS lắng nghe nhận xét; thực hiện dặn dò.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Nếu có)

.....

.....

Thứ Bảy ngày 10 tháng 1 năm 2026

(Học bù bài sáng thứ 6 – tuần 17- do nghỉ liên Tết dương lịch 2026)

Tiết 1: TNXH – Lớp 1B

Bài học GD STEM – Bài 9: CÂY XUNG QUANH EM (Tiết 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nhận biết được một số cây quen thuộc xung quanh em.

- Nêu được lợi ích của cây đối với con người và môi trường.
- Thực hiện hoạt động STEM đơn giản: quan sát, phân loại, trình bày sản phẩm.
- Có ý thức chăm sóc, bảo vệ cây xanh.

II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

- **GV:** Tranh ảnh một số loại cây, lá cây thật (nếu có), giấy A4, bút màu.
- **HS:** SGK, bút chì, màu vẽ, kéo (dùng khi có hướng dẫn).

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. Khởi động: GV cho HS hát bài “Em yêu cây xanh”, hỏi: Bài hát nói về điều gì? 2. Ôn lại kiến thức tiết 1: GV hỏi: Em đã biết những bộ phận nào của cây? 3. Hoạt động STEM – Khám phá và thực hành: GV tổ chức cho HS thực hiện các nhiệm vụ học tập.	HS hát, trả lời: nói về cây xanh. HS trả lời: rễ, thân, lá, hoa (quả). HS tham gia các hoạt động.
3.1. Quan sát cây xung quanh em: GV cho HS quan sát tranh/ảnh hoặc cây thật; đặt câu hỏi gợi ý về hình dạng, màu sắc. 3.2. Nhận biết lợi ích của cây: GV hỏi: Cây giúp ích gì cho con người và môi trường? 3.3. Hoạt động STEM – Thiết kế sản phẩm: GV giao nhiệm vụ: vẽ một cây mà em thích và ghi (nói) lợi ích của cây đó. 3.4. Chia sẻ sản phẩm: GV mời một số HS lên giới thiệu tranh vẽ của mình. 3.5. Liên hệ thực tế: GV hỏi: Ở nhà/trường, em có thể làm gì để bảo vệ cây? 3.6. Giáo dục ý thức bảo vệ môi trường: GV chốt nội dung: cây rất cần thiết, mỗi bạn cần yêu quý và chăm sóc cây. 4. Củng cố: GV cho HS nhắc lại lợi ích của cây xanh. 5. Dặn dò:	HS quan sát, nêu nhận xét đơn giản. HS trả lời: cho bóng mát, cho quả, làm không khí trong lành. HS vẽ tranh cây, trình bày sản phẩm. HS giới thiệu tranh trước lớp. HS trả lời: tưới cây, không bẻ cành. HS lắng nghe, ghi nhớ. HS nhắc lại nội dung bài. HS thực hiện.

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN GV dẫn HS về nhà quan sát thêm cây xung quanh nơi ở.	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
--	-------------------------------

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Nếu có)

.....

.....

GIÁO VIÊN SOẠN

NGƯỜI DUYỆT GIÁO ÁN